

Bản án số: 82/2017/DSST

Ngày: 25-7-2017

V/v tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ái Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Minh Thắm.
2. Bà Nguyễn Thị Ba.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Kim Hằng là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2017/TLST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2017 về tranh chấp “Hợp đồng dân sự vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2017/QĐXX-ST ngày 06 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam T.

Địa chỉ: Tầng 1 – 7 tòa nhà T, số 72, phố T, phường Đ, quận H, Hà Nội

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền T – Trưởng Phòng thu hồi nợ pháp lý kiêm quản lý pháp chế cho Phòng an ninh và phòng kiểm soát gian lận – Trung tâm thu hồi nợ - Khối tín dụng tiêu dùng – Ngân hàng TMCP Việt Nam T theo Văn bản ủy quyền số 18/2017/UQ-CT ngày 13/3/2017 của Chủ tịch hội đồng quản trị - Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam T.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: anh Cao Hồng Mộng H, sinh năm 1990, Trú tại: 33/6 đường M, Phường X, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 1355/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 13/3/2017).

2. Bị đơn: Anh Hà Phong D, sinh năm 1968.

Địa chỉ: 288/2 LTK, Phường X, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn thị Thu S, sinh năm 1971.

Địa chỉ: 288/2 LTK, Phường X, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

(Có mặt anh H; Anh D và chị S có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

• *Tại đơn khởi kiện ngày 13 tháng 3 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T trình bày:*

Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam T (gọi tắt là Ngân hàng) khởi kiện anh Hà Phong D, yêu cầu anh D trả số nợ vay tới hạn là 17.755.000 đồng (gồm tiền gốc là 13.719.475 đồng và tiền lãi là 4.035.525 đồng).

Nguyên vào ngày 05/02/2015 Ngân hàng và anh Hà Phong D ký hợp đồng tín dụng số 20140211-114007-0022, nội dung anh D vay của Ngân hàng số tiền là 15.750.000 đồng, lãi suất 5%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận anh D có trách nhiệm thanh toán số tiền 21.321.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm trong 12 tháng. Trong 11 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.778.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.763.000 đồng. Thanh toán vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 15/3/2015, hạn cuối là ngày 15/02/2016.

Sau khi vay anh D có trả cho Ngân hàng được 2 kỳ với số tiền 3.566.000 đồng (gồm tiền vốn là 2.030.525 đồng và tiền lãi là 1.535.475 đồng) . Kể từ ngày 31/7/2015 anh D không có trả cho Ngân hàng bất cứ khoản tiền gì. Nay Ngân hàng yêu cầu anh D trả số tiền là 17.755.000 đồng (tiền gốc là 13.719.475 đồng và tiền lãi là 4.035.525 đồng).

• *Tại bản tự khai ngày 22 tháng 5 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Hà Phong D trình bày:*

Vào ngày 05/02/2015 anh D có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền là 15.750.000 đồng, lãi suất 5%/tháng, hạn trả là 12 tháng, tổng số tiền thanh toán là 21.321.000 đồng. Trong 11 tháng đầu mỗi tháng trả 1.778.000 đồng, tháng cuối trả 1.763.000 đồng. Sau khi vay chị S có thay mặt anh trả tiền cho Ngân hàng bao nhiêu anh không nhớ. Nay Ngân hàng kiện anh trả số tiền 17.755.000 đồng thì anh đồng ý nhưng xin trả dần mỗi tháng trả 700.000 đồng. Đây là nợ riêng của anh D.

• *Tại bản tự khai ngày 22 tháng 5 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn thị Thu S trình bày:*

Ngày 05/02/2015 anh D có vay của Ngân hàng số tiền 15.750.000 đồng. Sau khi vay chị có thay mặt anh D đóng tiền cho Ngân hàng nhưng không nhớ bao nhiêu và các giấy tờ liên quan đến việc trả tiền cũng không còn. Đây là nợ riêng của anh D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T căn cứ hợp đồng tín dụng số 20140211-114007-0022 ngày 05/02/2015 để khởi kiện yêu cầu anh Hà Phong D trả số tiền là 17.755.000 đồng (tiền gốc là 13.719.475 đồng và tiền lãi là 4.035.525 đồng). Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản được quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự. Hình thức và nội dung đơn khởi kiện đúng quy định tại Điều 189 của Bộ luật tố tụng dân sự và theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Anh D và chị S có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh D và chị S theo quy định tại Khoản 1 Điều 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Nay anh Hà Phong D thống nhất theo số nợ gốc và nợ lãi anh D còn nợ lại Ngân hàng theo lời trình bày của đại diện Ngân hàng là 17.755.000 đồng. Lời thừa nhận của anh D phù hợp với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Hợp đồng vay tài sản là tiền giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng với anh Hà Phong D là hợp đồng có kỳ hạn, hạn cuối trả nợ là 15/02/2016 nhưng anh D không thực hiện đúng nghĩa vụ của bên vay tài sản trả đủ tiền khi đến hạn, là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh D trả lại số tiền vốn và lãi đến hạn với số tiền 17.755.000 đồng là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 463, 466, 470 của Bộ luật dân sự, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Anh H yêu cầu anh D trả một lần hết số tiền 17.755.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật, anh D yêu cầu trả mỗi tháng 700.000 đồng. Về phương thức trả, thời gian trả hai bên đương sự không thỏa thuận được. Do đó về phương thức trả, thời gian trả là do hai bên đương sự thỏa thuận với nhau khi đến giai đoạn thi hành án.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm anh D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 92, 147, 189, Khoản 1 Điều 228, Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam T.

Buộc anh Hà Phong D trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền vốn là 13.719.475 đồng và lãi là 4.035.525 đồng. Tổng cộng tiền vốn và tiền lãi là 17.755.000 đồng (Mười bảy triệu bảy trăm năm mươi lăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nêu người có nghĩa vụ thi hành án chậm thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2/ Về án phí: Anh Hà Phong D phải chịu 887.750 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T số tiền 444.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 31592 ngày 15/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang.

3/ Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ái Đoan